

Số: 69/KH-THPL

Phúc Lợi, ngày 25 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

V/v Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin - chuyển đổi số
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Công văn 3050/SGDDĐT-GDTH ngày 05/9/2024 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Thực hiện Quyết định số 3034/SGDDĐT-CNTT-KHCN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2024 - 2025; Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND quận Long Biên về ban hành bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình trường học chuyển đổi số các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-PGD&ĐT ngày 05/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào Kế hoạch số 25/KH-PGD&ĐT ngày 20/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 cấp Tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 54/KH-THPL ngày 05/9/2024 của Trường Tiểu học Phúc Lợi về kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào điều kiện thực tế về đội ngũ và cơ sở vật chất của nhà trường;

Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Phúc Lợi;

Trường Tiểu học Phúc Lợi xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai việc chuyển đổi số trong nhà trường đồng bộ, an toàn, hiệu quả, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08/02/2024; Quyết

định số 920/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội;

- Tiếp tục hoàn thiện các ứng dụng CNTT chuyên ngành, thực hiện kết nối, cung cấp dữ liệu với cơ sở dữ liệu của Ngành, tạo nền tảng kết nối dữ liệu của quận, Thành phố.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; phát triển kho học liệu số của nhà trường như ngân hàng câu hỏi trực tuyến, kho bài giảng e-learning, kho học liệu các bài giảng đạt giải cao tại các cuộc thi, hội thi, tập trung khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung toàn ngành; Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số.

- Đảm bảo hạ tầng kết nối của nhà trường triển khai theo mô hình bảo mật 4 lớp.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành GD gồm: Đề án *"Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021 - 2026 và định hướng đến năm 2030"* Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Nhà trường.

- Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning, bài giảng điện tử của nhà trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT - chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Thực hiện xây dựng, phối hợp hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - Học sinh, triển khai hiệu quả ứng dụng eNetViet.

- Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác giáo dục học sinh.

- Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng E-learning do Bộ GD&ĐT phát động.

- Triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

- Quán triệt tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến giáo viên, nhân viên, gắn kết chặt chẽ các hoạt động giảng dạy, giáo dục học sinh với ứng dụng CNTT.

II. CHỈ TIÊU

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chữ ký số cá nhân tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các nhà trường.

- Xây dựng hệ thống điểm danh học sinh qua hệ thống nhận diện khuôn mặt AI kết nối hệ thống CDSL ngành.

- Nhà trường thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu không dùng tiền mặt kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu GD&ĐT và các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nhà trường thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT phân đấu trường đạt mức 3 cả hai tiêu chí.

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến, học trên truyền hình khi có dịch bệnh thiên tai; góp phần duy trì các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2024 - 2025.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: Kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý thư viện, quản lý học liệu điện tử.

- Nhà trường thực hiện một phần mô hình trường học chuyển đổi số tự đánh giá theo Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 và đạt tiêu chí trường học chuyển đổi số;

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục:

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu GD&ĐT đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT- BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh của nhà trường.

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn và học bạ điện tử tích hợp chữ ký số. 100% giáo viên, nhân viên có chữ ký số cá nhân tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức và tham gia các

cuộc họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng; Tiếp tục triển khai hiệu quả các hội nghị họp trực tuyến giữa nhà trường với giáo viên, nhà trường với phụ huynh khi có dịch bệnh, thiên tai xảy ra.

- Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Khai thác, cập nhật thông tin giáo viên, học sinh, Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn> và <http://danhba.hanoi.edu.vn>.

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại bộ tiêu chí đánh giá một phần mô hình trường học chuyển đổi số.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai sử dụng phần mềm truyền thông giáo dục eNetViet, điểm danh nhận diện khuôn mặt nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ, chính xác từ Sở GD Hà Nội, tới Phòng GD&ĐT Long Biên và tới PHHS.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời từ Nhà trường đến phòng GDĐT, Sở GDĐT, UBND Thành phố và Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức hoạt động sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT với nhà trường, của nhà trường với GV, CMHS. Thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với định hướng truyền thông của ngành.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng phần mềm trực tuyến trong lập, quản lý kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại viên chức, người lao động hàng tháng.

- Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của ngành, phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh về cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tại địa chỉ <https://thphucloi.longbien.edu.vn>, Cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của cán bộ, giáo viên, nhân viên trên hệ thống phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm Ecoschool 4.0 của trường.

- Xây dựng hệ thống quản lý trang Website của trường tại địa chỉ <https://thphucloi@longbien.edu.vn/> theo hướng tập trung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực quản lý hệ thống.

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn, bồi dưỡng năng lực CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo dạy học trực tiếp, trực tuyến hiệu quả.

- Rà soát, chỉnh trang thiết bị hạ tầng CNTT đáp ứng trường học thông minh, lớp học thông minh; khai thác phần mềm quản lý học liệu 3D.

- Thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn 1 trong Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình Trường học chuyển đổi số:

- + Duy trì, cập nhật dữ liệu cổng thông tin điện tử thường xuyên.

- + Quản lý và khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT tại các phòng.

- + Hệ thống camera giám sát hiệu quả, ổn định.

- + Cơ chế bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị.

- Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản, chữ ký điện tử trong việc nhận và gửi qua mạng văn bản hành chính thông thường.

- Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý phổ cập, công tác tuyển sinh, ...).

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá:

- Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường và đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT. Triển khai triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng thực hiện chương trình giáo dục qua hình thức giáo dục trực tuyến thông qua việc phối hợp với phụ huynh trong thời gian học sinh không thể đến trường khi có dịch bệnh thiên tai xảy ra theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT.

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: *(bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học)* và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, trí tuệ nhân tạo AI, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và eNetViet, nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh, kiểm tra, đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh trong triển khai các hoạt động giáo dục học sinh.

- Khuyến khích giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Nhà trường, của ngành, phát huy vai trò của Tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu trước khi đưa vào sử dụng ở Nhà trường, tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do các cấp phát động.

- Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, và cơ sở dữ liệu số hoá sách và tài liệu phục vụ cho việc dạy và học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hoá giữa các nhà trường.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT và chuyển đổi số vào từng hoạt động học của học sinh. Giáo viên có thể chủ động tự chọn tài liệu và sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, xây dựng kế hoạch, mục tiêu giáo dục, lựa chọn ngân hàng, soạn giáo án và kết xuất từ phần mềm kế hoạch giáo dục. Nhà trường cần giúp cho đội ngũ giáo viên nhận thức được CNTT và chuyển đổi số chỉ là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng chuyển động không cần thiết, kích thước chữ quá nhỏ.

- Giáo viên cần tích cực chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các hoạt động học trên Website <http://e-learning.hanoiedu.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi và học tập. Khuyến khích GV chủ động tự soạn giáo án, bài giảng và tài liệu giảng dạy để ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy. Phát động giáo viên xây dựng bài giảng E-learning, tổ chức phân loại, tuyển chọn các bài xuất sắc của trường gửi về Phòng GD&ĐT (qua bộ phận CNTT) để đóng góp vào kho bài giảng E-learning của ngành.

- Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>, của Sở GD&ĐT tại <http://e-learning.hanoiedu.vn>.

3. Phát triển hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

- Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, dạy học, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập,..) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên, đề xuất UBND quận Long Biên trang bị hệ thống máy tính cho các lớp trong toàn trường và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Đề xuất với UBND quận Long Biên trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: bảng tương tác thông minh, đèn chiếu, ... phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Thực hiện công tác bảo trì máy tính và các thiết bị CNTT, cập nhật các loại hồ sơ theo dõi khai thác thiết bị CNTT. Bố trí kinh phí sửa chữa, thay thế

thiết bị CNTT, máy tính đã hỏng.

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.... Tiến hành sao lưu dữ liệu nội bộ định kì.

- Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê và quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo trên nền tảng cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, gồm các phân hệ: quản lý tuyển sinh lớp 1, quản lý thu phí không dùng tiền mặt; quản lý thư viện điện tử; kiểm định chất lượng giáo dục.

- Quản lý truyền thông giáo dục để mở rộng kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, ưu tiên các hình thức trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai hệ thống Quản lý học tập, ôn tập và kiểm tra trực tuyến cho học sinh phổ thông thành phố Hà Nội (Hanoi Study).

- Triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố Hà Nội; kênh tương tác iHanoi..

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập ban chỉ đạo (phụ lục 1)

2. Phân công nhiệm vụ:

a) Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số của nhà trường; Thành lập Ban chỉ đạo cấp trường, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý nhà trường.

- Xây dựng quy định, quy chế vận hành, sử dụng và khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung như: trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin quản lý giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc... đối với nhà trường.

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động trong cán bộ, giáo viên và học sinh, phụ huynh học sinh, nhân dân hiểu, nhận thức rõ tầm quan trọng, tác dụng của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý nhà trường.

- Nhà trường tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số từng bước theo lộ trình, từng mức độ phù hợp; Đưa việc bồi dưỡng cán bộ, giáo viên kiến thức kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học và sử dụng thiết bị dạy học hiện đại; tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn do nhà trường, Phòng GDĐT quận tổ chức, triển khai theo các nội dung mà kế hoạch đã đề ra.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tham gia chương trình tập huấn, triển khai thí điểm, triển khai diện rộng và triển khai toàn thể chương trình chuyển đổi số.

- Bố trí ngân sách thực hiện công tác mua sắm thiết bị, phần mềm CNTT, cơ sở vật chất, bồi dưỡng, phát triển và sử dụng đội ngũ... theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định.

- Căn cứ các tiêu chí quy định, tự đánh giá một phần mô hình Trường học số tại nhà trường theo các tiêu chí, các mức độ đạt được; Thực hiện sơ kết, đánh giá tiến độ và kết quả triển khai các nội dung của kế hoạch này theo năm học.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT cụ thể:

+ Tháng 3/2025: tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số tại đơn vị;

+ Trước 08/5/2025: nộp hồ sơ, kết quả tự đánh giá chuyển đổi số về phòng GDĐT (đ/c Nguyễn Thị Hải Huệ - chuyên viên phòng nhận).

b) Các tổ chuyên môn:

- Tham gia tập huấn đầy đủ các buổi bồi dưỡng CNTT

- Xây dựng kế hoạch UDCNTT của tổ, đăng kí cụ thể chỉ tiêu, bổ sung bài giảng điện tử, bài giảng Elearning dự thi cấp trường, cấp Quận và cấp thành phố.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của GV là một tiêu chí đánh giá trong tổ.

- 100% giáo viên trong tổ đăng lịch báo giảng, giáo án điện tử lên cổng TTĐT của nhà trường hàng tuần.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm, khai thác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học quản lý nhà trường.

c) Giáo viên tin học:

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng về CNTT.
- Chủ động hỗ trợ kĩ thuật sử dụng máy, cài đặt phần mềm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của trường Tiểu học Phúc Lợi năm học 2024 - 2025. Ban chỉ đạo CNTT và chuyển đổi số đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời để BGH phối hợp, hướng dẫn, giải quyết./

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Các BP (để t/h);
- Lưu: VT (03).

HIỆU TRƯỞNG**Ngô Thị Minh Phú**

Phụ lục I
Ban chỉ đạo CNTT và chuyển đổi số

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG
1	Bà Ngô Thị Minh Phú	Hiệu trưởng - Trưởng ban	- Chịu trách nhiệm chung; phối hợp với các phòng ban, đơn vị cung cấp thiết bị thực hiện hoàn thiện hồ sơ thiết kế thi công, Nhận bàn giao CSVC - thiết bị (Nếu có bổ sung). Hoàn thiện các văn bản chỉ đạo (nội quy, quy chế...), nhận bàn giao công nghệ, tham gia tập huấn và tổ chức tập huấn tại đơn vị trong chuyển giao kỹ thuật và triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị; Thực hiện đánh giá hiệu quả mô hình, báo cáo đánh giá thi đua khen thưởng, kỷ luật trong công tác triển khai mô hình Trường học chuyển đổi số của các thành viên trong đơn vị.
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban	- Chỉ đạo biên tập các nội dung liên quan đến hoạt động công tác chuyên môn phụ trách; kiểm soát bài viết trước khi gửi Trưởng ban duyệt
3	Bà Đào Thị Minh Hạnh	Phó hiệu trưởng - Phó trưởng ban	- Quản lý và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung sau: + Nội quy các phòng + Quy trình sử dụng khai thác từng phòng + Quy trình sử dụng và khai thác từng loại thiết bị CNTT, sử dụng các phần mềm, bài giảng điện tử của các tổ. + Sổ sách, hồ sơ theo dõi việc sử dụng, khai thác, bảo trì các thiết bị CNTT + Quy định quản lý và sử dụng tài sản

			- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo - Theo dõi Công TTĐT; thực hiện việc đăng tin, bài, văn bản các cấp, ... - Tổ chức các lớp tập huấn CNTT cho GV - Chỉ đạo biên tập các nội dung liên quan đến Đoàn – Đội; hoạt động tập thể; kiểm soát bài viết trước khi gửi Trường ban duyệt
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Phụ trách CNTT khối 1	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của khối đăng công và theo tuần, theo tháng. - Thống kê và đánh giá các thành viên trong tổ về tiến độ thời gian, chất lượng cũng như số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG theo yêu cầu của khối theo tuần, theo tháng. - Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện một phần MHTHĐT của các thành viên Khối 1 - Tổng hợp thông tin, viết bài về các hoạt động của Khối 1
5	Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	Phụ trách CNTT khối 2	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của khối đăng công và theo tuần, theo tháng. - Thống kê và đánh giá các thành viên trong tổ về tiến độ thời gian, chất lượng cũng như số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG theo yêu cầu của khối theo tuần, theo tháng. - Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện một phần MHTHĐT của các thành viên Khối 2 - Tổng hợp thông tin, viết bài về các hoạt động của Khối 2

6	Bà Đào Thị Thu Mai	Phụ trách CNTT khối 3	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của khối đảng công và theo tuần, theo tháng. - Thống kê và đánh giá các thành viên trong tổ về tiến độ thời gian, chất lượng cũng như số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG theo yêu cầu của khối theo tuần, theo tháng. - Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện một phần MHTHĐT của các thành viên Khối 3 - Tổng hợp thông tin, viết bài về các hoạt động của Khối 3
7	Bà Ngô Hà My	Phụ trách CNTT khối 4	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của khối đảng công và theo tuần, theo tháng. - Thống kê và đánh giá các thành viên trong tổ về tiến độ thời gian, chất lượng cũng như số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG theo yêu cầu của khối theo tuần, theo tháng. - Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện một phần MHTHĐT của các thành viên khối 4 - Tổng hợp thông tin, viết bài về các hoạt động của Khối 4
8	Bà Chu Thị Đông	Phụ trách CNTT khối 5	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của khối đảng công và theo tuần, theo tháng. - Thống kê và đánh giá các thành viên trong tổ về tiến độ thời gian, chất lượng cũng như số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG theo yêu cầu của khối theo tuần, theo tháng. - Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện một

			phần MHTHDT của các thành viên khối 5 - Tổng hợp thông tin, viết bài về các hoạt động của Khối 5
9	Bà Nguyễn Hải Yến	GV Tin học	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của Tổ đăng công và theo tuần, theo tháng. - Thống kê và đánh giá các thành viên trong tổ về tiến độ thời gian, chất lượng cũng như số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG theo yêu cầu của Tổ theo tuần, theo tháng. - Văn bản pháp quy, văn bản quy định ngành (<i>tập hợp văn bản pháp quy của ngành chia thành các mục quy định, quy chế, nghị định...</i>) - Hỗ trợ kỹ thuật - Thực hiện việc duy trì hệ thống CNTT tại đơn vị thuộc lĩnh vực được giao, hướng dẫn các giáo viên, nhân viên khai thác, vận hành hiệu quả các thiết bị CNTT. Đảm bảo mọi hoạt động CNTT trong nhà trường. - Thực hiện công tác tuyên truyền, đưa tin, bài về các hoạt động Đoàn, Đội, Công tác Thiếu niên, Nhi đồng,...
10	Bà Lê Thị Diệu Huyền	Văn thư	- Tổng hợp số lượng giáo án điện tử, KHBD, LBG của toàn trường đã đăng công và theo tuần, theo tháng. - Tổng hợp đề thi, đề kiểm tra định kì. - Văn bản pháp quy, văn bản quy định ngành (<i>tập hợp văn bản pháp quy của ngành chia thành</i>

			<i>các mục quy định, quy chế, nghị định, ...)</i> - Thực hiện công tác tuyên truyền, đưa tin, bài về các hoạt động chung...
11	Bà Nguyễn Thị Phương	Kế toán	- Thực hiện công tác tài chính của mô hình

